

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2013/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 7 năm 2013

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc Quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư  
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI  
KHÓA XI – KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 2297/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư vào địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với những nội dung chính như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Quy định này quy định cụ thể các hỗ trợ của tỉnh về: xây dựng khu tái định cư, đầu tư hạ tầng kỹ thuật, đào tạo lao động cho các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Luật Đầu tư, gồm:

- Dự án đầu tư về: nhà ở xã hội, chợ, giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

- Dự án đầu tư về du lịch; Dự án thuộc Danh mục kêu gọi đầu tư theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Dự án đầu tư vào các Khu công nghiệp và Khu kinh tế Dung Quất (chỉ được hỗ trợ đào tạo lao động).

b) Ngoài các chính sách hỗ trợ đầu tư hiện hành của nhà nước, các dự án đầu tư tại điểm a nêu trên còn được hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư theo quy định này nhưng không được hưởng hỗ trợ cùng loại trùng lặp cho một dự án.

## 2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có dự án đầu tư, kể cả dự án đầu tư mở rộng theo quy định của Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, được cấp Giấy chứng nhận đầu tư hoặc đăng ký đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi là Nhà đầu tư).

b) Các cơ quan quản lý nhà nước; các tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến hoạt động đầu tư.

## 3. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ đầu tư xây dựng khu tái định cư; xây dựng hạ tầng kỹ thuật:

- Điều kiện hỗ trợ:

+ Nhà đầu tư phải có văn bản cam kết thực hiện dự án. Việc hỗ trợ nêu tại điểm này được thực hiện tương ứng với tiến độ xây dựng dự án.

+ Ưu tiên việc hỗ trợ xây dựng khu tái định cư trước, tiếp đến là hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật.

- Mức hỗ trợ:

+ Các dự án đầu tư về nhà ở xã hội, chợ, giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường: hỗ trợ 100 triệu đồng/ha diện tích đất sử dụng cho dự án và 1% trên tổng chi phí xây dựng và chi phí thiết bị được cấu thành trong tổng mức đầu tư được Nhà đầu tư phê duyệt và trình cấp Giấy chứng nhận đầu tư, nhưng mức hỗ trợ tối đa là 20 tỷ đồng/dự án.

+ Các dự án đầu tư về du lịch; Dự án thuộc Danh mục kêu gọi đầu tư theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: hỗ trợ 50 triệu đồng/ha diện tích đất sử dụng cho dự án và 1% trên tổng chi phí xây dựng và chi phí thiết bị được cấu thành trong tổng mức đầu tư được Nhà đầu tư phê duyệt và trình cấp Giấy chứng nhận đầu tư, nhưng mức hỗ trợ tối đa là 20 tỷ đồng/dự án.

+ Mức hỗ trợ đối với dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật sẽ được xác định lại khi dự án đi vào hoạt động, nếu diện tích đất sử dụng không hết theo dự kiến ban đầu thì xem xét điều chỉnh mức hỗ trợ cho phù hợp với diện tích đất thực tế dự án đã sử dụng.

+ Trường hợp khi xác định tổng mức đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật đề nghị tỉnh hỗ trợ mà cao hơn mức được hỗ trợ theo quy định tại điểm này thì Nhà đầu tư có trách nhiệm góp vốn để thực hiện phần vượt mức hỗ trợ.

- Phương thức thực hiện và bố trí kinh phí hỗ trợ:

+ Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư các công trình hỗ trợ để Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, có ý kiến thống nhất trước khi cho chủ trương đầu tư.

+ Trường hợp Nhà đầu tư đề nghị tự ứng trước kinh phí để thực hiện thì phải được Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản chấp thuận. Nhà đầu tư chuyển phần kinh phí ứng trước cho các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ để tổ chức triển khai thực hiện.

+ Trường hợp, Nhà đầu tư kiến nghị một số dự án cấp thiết cần sớm đầu tư, phát huy hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư trên cơ sở có văn bản thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Xử lý một số tình huống:

+ Trong trường hợp dự án không triển khai đúng quy định mà không có lý do chính đáng được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư do Nhà đầu tư không thực hiện đúng cam kết thì Nhà đầu tư phải hoàn trả các ưu đãi, các chi phí khác mà Nhà nước đã hỗ trợ cho dự án; phần giá trị còn lại đầu tư trên đất được xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Nếu có sự thay đổi của dự án dẫn đến thay đổi các hỗ trợ kinh phí đầu tư đã được cấp, Nhà đầu tư có trách nhiệm lập hồ sơ điều chỉnh các hỗ trợ kinh phí đầu tư tương ứng. Trường hợp mức kinh phí hỗ trợ được điều chỉnh thấp hơn mức kinh phí hỗ trợ đã cấp, trong thời hạn tối đa 90 ngày, Nhà đầu tư phải hoàn trả lại phần chênh lệch thừa giữa mức kinh phí hỗ trợ đã cấp và kinh phí mức hỗ trợ mới điều chỉnh.

- Trường hợp đặc biệt: Đối với những dự án phát sinh ngoài quy định này và cần thiết hỗ trợ, Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản báo cáo và xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất thì được áp dụng theo quy định này.

b) Hỗ trợ kinh phí đào tạo lao động (kể cả đào tạo lại).

- Điều kiện hỗ trợ:

+ Lao động được Nhà đầu tư tuyển dụng thông qua hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên;

+ Nhà đầu tư có hợp đồng đào tạo nghề với cơ sở đào tạo nghề trong tỉnh (trường hợp trong tỉnh không có cơ sở đào tạo nghề phù hợp thì đào tạo tại các cơ sở đào tạo ngoài tỉnh), hoặc được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ngãi xác nhận đối với trường hợp Nhà đầu tư tự tổ chức đào tạo theo quy định của pháp luật.

- Mức hỗ trợ: Không quá 1.500.000đồng/lao động/khóa đào tạo dưới 03 tháng; 2.000.000 đồng/lao động/khóa đào tạo từ 03 tháng đến 06 tháng và chỉ hỗ trợ lần đầu cho dự án.

- Phương thức thực hiện: Nhà đầu tư tự ứng trước kinh phí để thực hiện đào tạo và tỉnh sẽ cấp lại cho Nhà đầu tư sau khi hoàn thành việc đào tạo. Việc cân đối ngân sách cấp lại này được thực hiện cùng với thời điểm lập dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

c) Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách tỉnh.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; hằng năm, tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả thực việc hỗ trợ theo quy định này cho Hội đồng nhân dân tỉnh vào kỳ họp cuối năm.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XI thông qua ngày 04 tháng 7 năm 2013, tại kỳ họp thứ 9./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Toán**